

Bản án số: 24/2022/HS-PT
Ngày 21-02-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI**

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Năm.

Các Thẩm phán: Bà Trần Thị Bé.

Bà Lê Thị Mỹ Giang.

Thư ký phiên tòa: Ông Trần Đại Nghĩa – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi tham gia phiên tòa:
Ông Lương Thanh Tú – Kiểm sát viên.

Trong ngày 21 tháng 02 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 33/2021/TLPT-HS ngày 09 tháng 12 năm 2021 do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 36/2021/HS-ST ngày 29/10/2021 của Tòa án nhân dân thị xã Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi.

- Bị cáo có kháng cáo:

Nguyễn Y, sinh ngày 12 tháng 7 năm 1994 tại thị xã Đ, tỉnh Quảng Ngãi. Nơi cư trú: Tổ dân phố 5, phường N, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ngãi. Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn H (Chết) và bà Đoàn Thị P - sinh năm 1955; vợ: Nguyễn Thị Hà Tr; có 03 con, lớn nhất sinh năm 2013, nhỏ nhất sinh năm 2021; tiền sự, tiền án: không. Bị bắt tạm giam từ ngày 19/4/2021 cho đến nay; có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 18 giờ 00 phút ngày 11/01/2021, Nguyễn Y đang ở nhà của mình thì có Nguyễn Mạnh Q, sinh ngày 13/02/1988 ở TDP 2, phường N, thị xã

Đ và Nguyễn Bích K, sinh ngày 16/6/1993 ở TDP A, phường P, thị xã Đ đến nhà của Y chơi. Khi vào phòng của Y thì có sẵn 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá “nỏ”, bên trong còn sót lại một ít ma túy đá (dụng cụ sử dụng ma túy và số ma túy ở trong đó là của Y sử dụng một mình trước đó còn sót lại) nên Y, K, Q cùng ngồi xuống và sử dụng ma túy. Sau đó, Y điều khiển xe mô tô BKS: 76H1- 96xx xuống chợ Đức Phổ dọn hàng hóa cho vợ. Q và K ngồi trong phòng vừa chơi game vừa sử dụng ma túy còn lại trong “nỏ”. Một lúc sau, K điều khiển xe mô tô BKS 76V3-12xx đi xuống chợ Đức Phổ dọn hàng hóa, Q ngồi tại nhà Y để chơi game. Lúc này, Nguyễn Thanh B, sinh năm 1994 ở TDP 2, phường N, thị xã Đ nhắn tin hỏi Q đang ở đâu, thì Q trả lời đang ở nhà Y nên B nhắn tin cho K nhờ chở xuống nhà Y chơi. Khoảng 30 phút sau thì K điều khiển xe mô tô, BKS 76V3-12xx chở B đến nhà Y, tại đây thì B, K, Q ngồi chơi game và cùng sử dụng ma túy còn lại trong “nỏ”. Được một lúc thì B mượn xe K để về nhà ăn cơm, sau đó Y quay về nhà, một lúc sau thì B điều khiển xe quay lại nhà Y. Tại nhà của Y thì Q, Y, B, K cùng nhau sử dụng ma túy và chơi game. Sau khi sử dụng hết số ma túy còn sót lại trong “nỏ” thì Q rủ K, B mỗi người góp 100.000 đồng (một trăm nghìn đồng) để mua ma túy về cùng sử dụng thì K, B đều đồng ý (Q, K, B chưa góp tiền). Lúc này, Y ngồi sát bên nên Q quay sang nói Y kiểm chỗ nào lấy cái ba (ba trăm nghìn ma túy) về anh em mình cùng sử dụng thì Y đồng ý. Sau đó, Y gọi điện thoại cho Đỗ Tấn K, sinh ngày 06/10/1987 ở TDP 2, phường N, thị xã Đ nhờ K mua ma túy giùm thì K đồng ý. Khoảng 10 phút sau, K điều khiển xe mô tô, biển kiểm soát 76K3-50xx đến nhà Y, Y đưa cho K 800.000đ (tám trăm ngàn đồng) để mua ma túy về sử dụng, K cầm tiền Y đưa rồi điều khiển xe mô tô, biển kiểm soát 76K3-50xx ra TP. Quảng Ngãi mua ma túy của một người chạy xe ôm, khoảng hơn một giờ sau thì quay lại nhà Y. Lúc này Y, K, B, Q đang ngồi chơi game thì K vứt gói ma túy xuống cạnh chỗ Y đang ngồi. Y cắt một đầu gói ma túy rồi dùng một đoạn ống hút xục ma túy đổ vào trong “nỏ”. Sau đó Y, K, B, Q, K ngồi cùng sử dụng ma túy.

Đến 23 giờ 30 phút ngày 11/01/2021, Tổ tuần tra Công an thị xã phát hiện, lập biên bản vụ việc. Tạm giữ tại hiện trường 01 (một) túi ny lông bên trong có chứa 1,469g ma túy loại Methamphetamine (ma túy đá); 01 (một) bình nhựa trong suốt bên trong chứa dung dịch màu đỏ, bên trên nắp bình có gắn 02 ống nhựa màu vàng trắng và vàng đỏ; 01 (một) ống thủy tinh cong một đầu hình phễu (dụng cụ sử dụng ma túy “đá”), tiền và nhiều đồ vật liên quan đến việc sử dụng ma túy.

Quá trình điều tra xác định, căn nhà nơi các bị can sử dụng và tàng trữ trái phép chất ma túy ở TDP 5, phường N, thị xã Đ là của bà Đoàn Thị P, sinh năm 1955 ở TDP 5, phường N, thị xã Đ (mẹ ruột của Nguyễn Y). Ngôi nhà đang

trong quá trình xây dựng nên Nguyễn Y là người được giao quản lý, trông coi và Y đã sử dụng làm địa điểm để cho Nguyễn Mạnh Q, Nguyễn Bích K, Nguyễn Thanh B và Đỗ Tấn K sử dụng trái phép chất ma túy.

Bản án hình sự sơ thẩm số: 36/2021/HS-ST ngày 29/10/2021 của Tòa án nhân dân thị xã Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Y phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy”.

Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249, điểm d khoản 2 Điều 256, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Y 01(Một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và 07 (bảy) năm tù về tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy”.

Áp dụng khoản 1 Điều 55 Bộ luật Hình sự tổng hợp hình phạt cả hai tội mà bị cáo phải chấp hành là 08 (Tám) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 19/4/2021.

Ngoài ra, còn tuyên về phần tội danh, hình phạt đối với các bị cáo: Nguyễn Mạnh Q, Đỗ Tấn K, Nguyễn Bích K, Nguyễn Thanh B; phần xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 03/11/2021, bị cáo Nguyễn Y kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

** Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi về việc giải quyết vụ án:* Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Nguyễn Y về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự và tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy” quy định tại điểm d khoản 2 Điều 256 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật. Xét kháng cáo của bị cáo, thấy rằng Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất hành vi phạm tội của bị cáo và áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự xử phạt bị cáo 01 năm 06 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và 07 năm tù về tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt cả hai tội mà bị cáo phải chấp hành là 08 năm 06 tháng tù là phù hợp. Đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi của bị cáo: Bị cáo Nguyễn Y khai nhận vào tối ngày 11/01/2021 bị cáo đã liên hệ Đỗ Tấn K nhờ K mua giùm ma túy mục đích là để sử dụng. Sau khi nhận ma túy, các bị cáo: Y, K, B, Q, K cùng sử dụng ma túy thì bị Tổ tuần tra Công an thị xã Đức Phổ phát hiện.

Tại Bản kết luận giám định số 78/KLGD-PC09 ngày 15/01/2021 Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ngãi kết luận: Chất rắn, dạng hạt tinh thể màu trắng bên trong gói ny lông gửi giám định là ma túy loại Methamphetamine có khối lượng là 1,469 gam. Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục II, STT 323, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Bị cáo Nguyễn Y đã sử dụng căn nhà được bà Đoàn Thị P giao cho bị cáo trông coi, quản lý làm địa điểm để Nguyễn Mạnh Q, Đỗ Tấn K, Nguyễn Bích K, Nguyễn Thanh B sử dụng trái phép chất ma túy.

Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự và tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy” quy định tại điểm d khoản 2 Điều 256 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo Nguyễn Y, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức được ma túy là chất gây nghiện, là một trong những nguyên nhân gây ra các tệ nạn xã hội và tội phạm, gây mất trật tự an toàn xã hội nhưng vẫn cố ý tàng trữ, sử dụng. Ngoài ra, bị cáo còn sử dụng địa điểm do bị cáo quản lý để chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, cân nhắc về nhân thân, áp dụng đầy đủ tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo, xử phạt bị cáo 01(Một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và 07 (bảy) năm tù về tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy” là tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo không cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nào mới nên Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên mức hình phạt bản án sơ thẩm đã tuyên.

[3] Đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát là đúng quy định và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[4] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Y phải chịu án phí hình sự phúc thẩm 200.000 đồng.

[5] Các Quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Y. Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số: 36/2021/HS-ST ngày 29/10/2021 của Tòa án nhân dân thị xã Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi.

Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Y 01(Một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng: điểm d khoản 2 Điều 256, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Y 07 (bảy) năm tù về tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy”.

Áp dụng khoản 1 Điều 55 Bộ luật Hình sự tổng hợp hình phạt cả hai tội mà bị cáo phải chấp hành là 08 (Tám) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 19/4/2021.

2. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Y phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các Quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Quảng Ngãi;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND, TAND thị xã Đức Phổ;
- Công an thị xã Đức Phổ;
- THA dân sự thị xã Đức Phổ;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Năm

